**Ngày dạy:** **Từ ngày 01/03🡪 6/03/2021**

***Tuần: 24***

***Tiết: 24***

**chủ đề:**

**KHÍ ÁP VÀ GIÓ TRÊN TRÁI ĐẤT**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- HS nắm được: Khí áp là gì? Cách đo và dụng cụ đo khí áp.

- Các đai khí áp trên Trái Đất.

- Gió và các hoàn lưu khí quyển Trái Đất.

**2. Kĩ năng:**

- HS phân tích các hình và tranh ảnh.

**3.Thái độ**

- Giúp các em hiểu biết thêm về thực tế

**II. Chuẩn bị của học sinh và giáo viên**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- BĐ thế giới

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Học bài cũ, đọc trước bài

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Ổn định lớp (1’)**

Kiểm tra sĩ số lớp

**2. Kiểm tra bài cũ: (5’)**

Cách đo to TB ngày ? Cho ví dụ ?

Số lần đo cộng lại

= to TB ngày.

Số lần

**3. Bài mới.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 1: (20phút ) . Khí áp, các đai khí áp trên Trái Đất**  **Gv:** Nhắc lại chiều dày khí quyển là bao nhiêu ?  **Hs:** (60000km)độ cao 16km sát mặt đất không khí tập trung là 90%, không khí tạo thành sức ép lớn. không khí tuy nhẹ song bề dày khí quyển như vậy tạo ra 1 sức ép lớn đối với mặt đất gọi là khí áp  **Gv:** Yêu cầu HS đọc (SGK) cho biết:  - Khí áp là gì ?  **Hs:** 1 sức ép rất lớn lên bề mặt Trái Đất. Sức ép đó gọi là khí áp.  **Gv:** Người ta đo khí áp bằng dụng cụ gì ?  **Hs:** (Khí áp kế )  **Gv:** Yêu cầu HS đọc kiến thức và quan sát H50 (SGK) cho biết:  **?** Có bao nhiêu đại áp phân bố trên bề mặt Trái Đất ?  **Hs:** 3 đai áp thấp là XĐ, ở vĩ độ 60độ bắc, nam, 4đai áp cao ở vĩ độ 30 độ bắc nam và 2 cực  .  **\*Hoạt động 2(15phút ). Gió và các hoàn lưu khí quyển**  **Gv:** Yêu cầu HS quan sát H51.1 (SGK) và kiến thức trong (SGK) cho biết:  **?** Nguyên nhân sinh ra gió ? Gió là gì ? **Hs:** (Không khí luôn luôn chuyển động từ nơi áp cao về nơi áp thấp. Sự chuyên động của không khí sinh ra gió.).  **Gv:** QSH52 cho biết có mấy loại gió chính trên Trái Đất ?  **Hs:** - Các loại gió chính:  + Gió Đông cực. Gió Tây ôn đới .Gió tín phong)  **Gv:** Hoàn lưu khí quyển là gì ?  Trên bề mặt Trái Đất, sự chuyển động của không khí giữa các đai khí áp cao và thấp tạo thành các hệ thống gió thổi vòng tròn. Gọi là hoàn lưu khí quyển.  **Hs:** Có 6 vòng hoàn lưu khí quyển | **1. Khí áp, các đai khí áp trên Trái Đất**  **a) Khí áp:**  - Là sức ép của không khí lên bề mặt Trái Đất.  - Đơn vị đo: mm thủy ngân  **b) Các đai khí áp trên bề mặt Trái Đất.**  - Khí áp được phân bố trên Trái Đất thành các đai khí áp thấp và khí áp cao từ xích đạo về 2 cực  + Các đai khí áp thấp nằm khoảng vĩ độ 00 và khoảng vĩ độ 600 Bắc và Nam  + Các đai khí áp cao nằm khoảng vĩ độ 300 và khoảng vĩ độ 900 Bắc và Nam (Cực Bắc và cực Nam)  **2. Gió và các hoàn lưu khí quyển .**  **\* Gió:** Là sự chuyển động của không khí từ nơi áp cao về nơi áp thấp. - Các loại gió chính:  **\* Các loại gió thường xuyên thổi trên Trái Đất:**  ***+ Gió tín phong:***  Thổi từ khoảng các vĩ độ 300 Bắc, Nam  ( Các đai áp cao chí tuyến) về xích đạo ( Đai áp thấp xích đạo)  Hướng gió: Nửa cầu Bắc hướng Đông Bắc; nửa cầu Nam hướng Đông Nam  ***+ Gió Tây ôn đới:***  Thổi từ khoảng các vĩ độ 300 Bắc, Nam  ( Các đai áp cao chí tuyến) lên khoảng vĩ độ 600 Bắc, Nam ( Đai áp thấp ôn đới)  Hướng gió: Nửa cầu Bắc hướng Tây Nam; nửa cầu Nam hướng Tây Bắc  ***+ Gió Đông cực:***  Thổi từ khoảng các vĩ độ 900 Bắc, Nam  ( Cực Bắc, Nam) về khoảng vĩ độ 600 Bắc, Nam ( Đai áp thấp ôn đới)  Hướng gió: Nửa cầu Bắc hướng Đông Bắc; nửa cầu Nam hướng Đông Nam  - Hoàn lưu khí quyển. Trên bề mặt Trái Đất, sự chuyển động của không khí giữa các đai khí áp cao và thấp tạo thành các hệ thống gió thổi vòng tròn. Gọi là hoàn lưu khí quyển. |

**4.Củng cố : (3phút )**

- Khí áp là gì? Tại sao lại có khí áp?

- Nguyên nhân nào sinh ra gió?

**5. Hướng dẫn học sinh bài ở nhà và chuẩn bị cho bài sau (1 phút)**

- Học bài và làm BT4 (SGK)

- Xem lại kiến thức đã học chuẩn bị kiểm tra giữa học kì.

**IV. Rút kinh nghiệm**

- Hướng dẫn học sinh sử dụng Tập bản đồ địa lí 6.

- Chú ý tùy trình độ học sinh mà có cách truyền đạt kiến thức cho hù hợp.